|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 82 /KH-UBND | *Trà Vinh, ngày 15 tháng 9 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố (DDCI) tỉnh Trà Vinh năm 2021**

*Căn cứ Quyết định số 1954/QĐ-UBND ngày 03/4/2020 về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) - DDCI trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;*

*Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021;*

Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tỉnh Trà Vinh năm 2021, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nhằm để nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh (gọi chung là doanh nghiệp) đánh giá khách quan năng lực điều hành của lãnh đạo các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị liên quan đến quyền lợi của doanh nghiệp; giúp lãnh đạo các đơn vị đề ra các giải pháp cải thiện hiệu quả hoạt động, góp phần xây dựng hoàn thiện thể chế, tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp an tâm đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tạo động lực cạnh tranh, thi đua giữa của các đơn vị, giúp lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh giám sát hiệu quả công tác cải thiện chất lượng quản lý, điều hành của nhà nước.

- Tạo kênh thông tin tin cậy, rộng rãi giúp cho doanh nghiệp tham gia đóng góp ý kiến nâng cao năng lực điều hành của các cơ quan nhà nước cấp Sở, ngành và huyện, thị xã, thành phố; nâng cao chất lượng quản lý, điều hành của các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Đảm bảo tính minh bạch, đầy đủ, chính xác, khách quan trong tổng hợp, phân tích, đánh giá; đảm bảo tính bảo mật cao cho đối tượng tham gia khảo sát.

- Kết quả khảo sát là một trong những cơ sở để xem xét đánh giá chất lượng chỉ đạo, điều hành của các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

**II. NỘI DUNG**

**1. Đối tượng khảo sát**

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn tỉnh; các nhà đầu tư đang khảo sát và làm việc tại tỉnh (ưu tiên đối tượng có sử dụng dịch vụ hành chính công của các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố).

- Số lượng dự kiến: Khoảng 900 - 1.500 doanh nghiệp, nhà đầu tư, hợp tác xã, hộ kinh doanh được phân bổ theo lĩnh vực hoạt động, vốn, lao động, loại hình, địa bàn hoạt động phù hợp với thực tiễn của tỉnh, đảm bảo được tính đại diện mẫu.

**2.** **Đối tượng được đánh giá**

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh.

- Các ban, ngành: Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

**3. Phương pháp thu thập dữ liệu và công cụ khảo sát**

a) Phương pháp thu thập dữ liệu:Thực hiện kết hợp thông qua 04 hình thức:

- Khảo sát qua phiếu bằng bản giấy thông qua đường bưu điện.

- Khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phần tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Khảo sát qua phỏng vấn trực tiếp.

- Khảo sát bằng phiếu điện tử.

b) Công cụ khảo sát: Công cụ khảo sát, đánh giá gồm bộ phiếu khảo sát; hệ thống phần mềm xử lý dữ liệu, phân tích, đánh giá và Bộ chỉ số DDCI.

**4. Tiến hành khảo sát và xử lý dữ liệu, phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả đánh giá DDCI**

Đơn vị tư vấn tiến hành thực hiện:

- Nghiên cứu, tham mưu điều chỉnh Bộ chỉ số DDCI trên địa bàn tỉnh Trà Vinh phù hợp với thực tiễn của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Các bước khảo sát: Lập kế hoạch khảo sát; sắp xếp nhân sự phụ trách và tập huấn khảo sát; triển khai thu thập dữ liệu; giám sát chất lượng thu thập dữ liệu; phúc tra khảo sát.

- Tổng hợp, xử lý dữ liệu; phân tích, đánh giá và viết báo cáo, xếp hạng DDCI.

**5. Công bố kết quả đánh giá, xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố (DDCI) tỉnh Trà Vinh năm 2021**

- Đơn vị tư vấn phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức trao đổi, lấy ý kiến, phản biện các bên liên quan về kết quả của đánh giá DDCI tỉnh Trà Vinh năm 2021. Trên cơ sở thống nhất kết quả, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả đánh giá xếp hạng DDCI tỉnh Trà Vinh năm 2021.

- Căn cứ kết quả đánh giá, xếp hạng được phê duyệt, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn và các đơn vị liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức công bố kết quả đánh giá xếp hạng DDCI tỉnh Trà Vinh năm 2021.

**6. Thời gian thực hiện**

- Tháng 8/2021 - 11/2021: Phê duyệt dự toán, lựa chọn tư vấn.

- Tháng 11/2021 - 3/2022: Nghiên cứu điều chỉnh Bộ chỉ số DDCI trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; chuẩn bị khảo sát, tiến hành khảo sát và xử lý số liệu phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả DDCI tỉnh Trà Vinh năm 2021.

- Tháng 4/2022: Tổ chức trao đổi, lấy ý kiến các đơn vị có liên quan về kết quả DDCI tỉnh Trà Vinh năm 2021, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả.

- Tháng 5/2022: Công bố kết quả đánh giá xếp hạng DDCI tỉnh Trà Vinh năm 2021.

(Tùy vào tình hình thực tế, thời gian thực hiện có thể thay đổi tiến độ so với kế hoạch).

**7. Kinh phí thực hiện và nguồn vốn thực hiện**

- Tổng kinh phí thực hiện ước khoảng 637.500.000 đồng (Sáu trăm, ba mươi bảy triệu, năm trăm ngàn đồng), trong đó:

+ Năm 2021: Sử dụng kinh phí được phân bổ trong dự toán năm 2021, số tiền 209.000.000 đồng (theo Quyết định số 3909/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

+ Năm 2022: Bố trí dự toán năm 2022, số tiền 428.500.000 đồng.

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1.Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị tư vấn triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện khảo sát đánh giá theo quy định của pháp luật về đấu thầu; ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn trúng thầu để triển khai khảo sát đánh giá DDCI trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2021 và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố kết quả.

2. Sở Tài chính: Thẩm định dự toán và các nội dung theo phân cấp để triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm và hướng dẫn thực hiện đúng quy định hiện hành.

3.Các đơn vị có liên quan:

- Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến thông tin việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh: Kịp thời đưa tin quá trình khảo sát, lấy ý kiến doanh nghiệp, nhà đầu tư, hợp tác xã, hộ kinh doanh để tạo sự hưởng ứng, đồng thuận, đánh giá thẳng thắn, khách quan.

- Các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Triển khai, phổ biến, quán triệt việc thực hiện Kế hoạch này đến phòng, ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc; phối hợp, cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư khi có yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời gửi văn bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);- CT, các PCT UBND tỉnh;- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;- Đài PTTH Trà Vinh, Báo Trà Vinh;- UBND các huyện, TX, TP;- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;- BLĐ VP. UBND tỉnh;- Lưu: VT, KT. | **KT.CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH***(Đã ký)* **Nguyễn Quỳnh Thiện**  |